

Số: 08/2025/QĐST-DS

Nghệ An, ngày 20 tháng 6 năm 2025.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 93/2025/TLST-DS ngày 23/4/2025 về việc tranh chấp quyền sử dụng đất, buộc chấm dứt hành vi cản trở quyền sử dụng đất và hủy quyết định cá biệt.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* chị Trần Thị Thúy H – sinh năm 1996; Địa chỉ: xóm Đ, xã B (xã N cũ), huyện Đ, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: anh Lê Duy C – sinh năm 1995, Địa chỉ: số G đường N, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn:* ông Lưu Văn Q – sinh năm 1971 và bà Trần Thị H1 – sinh năm 1981; Địa chỉ: số nhà A, ngõ B đường Q, xóm H phường V (xã N cũ), thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: anh Ngô Đức Đ – sinh năm 1997; Địa chỉ: xóm E xã V (N cũ), huyện N, tỉnh Nghệ An.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ủy ban nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Phạm Thanh H2 (Phó Phòng Tài nguyên và môi trường UBND thành phố V) và bà Nguyễn Thị Thu P (Chuyên viên phòng Tài nguyên và môi trường UBND thành phố V). Theo Quyết định số 2756/QĐ-UBND ngày 30/5/2024 về việc ủy quyền tham gia tố tụng vụ án dân sự của Ủy ban nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An.

2. Cụ Trần Thị N – sinh năm 1947; Địa chỉ: xóm H phường V (xã N cũ), thành phố V, tỉnh Nghệ An.

3. Ông Nguyễn Văn H3 và bà Nguyễn Thị T; Địa chỉ: số nhà A, ngõ B đường Q, xóm H phường V (xã N cũ), thành phố V, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn chị Trần Thị Thúy H rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc buộc ông Q bà H1 trả lại diện tích 130m² là lối đi chung đã cắt để mở đường từ năm 2009 và tháo dỡ tường bao bằng lưới B40 trên lối đi chung.

- Bị đơn ông Lưu Văn Q, bà Trần Thị H1 và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cụ Trần Thị N rút yêu cầu Hủy Quyết định công nhận lại quyền sử dụng đất số 6691/QĐ-UBND ngày 30/12/2009 của UBND thành phố V và Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa 1555, tờ bản đồ số 04 (nay là thửa đất số 242, tờ bản đồ số 18) thuộc xóm 8 xã V (xã N cũ), thành phố V, tỉnh Nghệ An mang tên bà Bùi Thị N1 (Số seri phát hành BB 142346 cấp ngày 31/3/2010) và mang tên chị Trần Thị Thúy H (số S phát hành CP 689357 cấp ngày 21/3/2019).

- Ông Lưu Văn Q và bà Trần Thị H1 đồng ý trả lại 09m² đất ở thuộc thửa đất số 1555, tờ bản đồ số 04 thuộc xóm H xã V (xã N cũ), thành phố V, tỉnh Nghệ An cho chị Trần Thị Thúy H. Phần đất trả lại được định vị trên sơ đồ bởi các điểm **1-2-2'-1'-3'-4-1**.

Chị Trần Thị Thúy H có quyền sở hữu các đoạn bờ tường rào xây bằng taplo gắn liền trên phần đất ông Q và bà H1 trả lại.

Các đương sự có quyền và nghĩa vụ phối hợp với nhau, liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục điều chỉnh đo đạc Bản đồ địa chính theo quy định của pháp luật.

- Về chi phí tố tụng: nguyên đơn chấp nhận chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản là 14.400.000 đồng (đã nộp đủ), không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Trần Thị Thúy H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí 3.500.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu số 0001752 do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An phát hành ngày 09/6/2023. Trả lại cho chị Hằng số tiền 3.200.000 (Ba triệu hai trăm ngàn) đồng.

Sơ đồ phần đất trả lại được thể hiện như sau:

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành

án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS TP Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lưu Thị Hồng Thế